

Số: ~~1186~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~27~~ tháng 02 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Thành lập Tổ công tác liên ngành hỗ trợ thủ tục đầu tư, quyết toán và tiếp nhận các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 – 2015;

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 212/SNN-KH ngày 13/2/2014 về việc thành lập tổ công tác chuyên ngành hỗ trợ thủ tục đầu tư, quyết toán và tiếp nhận các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Tổ công tác liên ngành hỗ trợ thủ tục đầu tư, quyết toán và tiếp nhận các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Đào Duy Tâm, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Tổ trưởng;
2. Ông Phạm Văn Khương, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư-Tổ phó;
3. Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường – Tổ phó;
4. Ông Ngô Quý Tuấn, Phó Giám đốc Sở Quy hoạch – Kiến trúc – Tổ phó;
5. Ông Nguyễn Xuân Đại, Phó trưởng phòng Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Tổ viên;
6. Ông Lê Văn Dương, Giám đốc Trung tâm nước sinh hoạt và VSMT Nông thôn Hà Nội – Tổ viên;

7. Ông Hoàng Văn Giang, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư – Tổ viên;

8. Ông Chu Mạnh Tuấn, Phó Trưởng phòng Pháp chế, Sở Tài nguyên và Môi trường – Tổ viên;

9. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Phó trưởng Ban' giá, Sở Tài chính – Tổ viên;

10. Bà Ngô Bích Thủy, Chuyên viên Ban giá, Sở Tài chính – Tổ viên;

11. Ông Phùng Đức Thìn, Chuyên viên phòng Đầu tư, Sở Tài chính-Tổ viên;

12. Ông Lê Văn Du, Chuyên viên phòng Hạ tầng kỹ thuật, Sở Quy hoạch-Kiến trúc – Tổ viên;

13. Ông Nguyễn Anh Dũng, Phó trưởng phòng Quản lý Kinh tế, Sở Xây dựng – Tổ viên;

14. Ông Lê Đình Thông, Chuyên viên phòng Quản lý Kinh tế, Sở Xây dựng – Tổ viên;

15. Ông Nguyễn Huy Khánh, Trưởng phòng Quản lý chất lượng nước, Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Thành phố-Tổ viên;

16. Ông Nguyễn Hồng Hải, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Tổ viên.

**Điều 2. Nhiệm vụ, phương thức hoạt động của Tổ công tác:**

1. Tổ công tác có nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng hợp những vướng mắc, khó khăn trong quá trình các doanh nghiệp tiếp cận và tiếp nhận bàn giao các công trình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn Thành phố;

- Tham mưu đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp nhận bàn giao các công trình cấp nước sạch nông thôn theo quy định hiện hành;

- Cung cấp thông tin cần thiết và tổ chức hướng dẫn các doanh nghiệp, UBND các huyện về thủ tục đầu tư, quyết toán, xác định giá trị tài sản và bàn giao các công trình trạm cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn Thành phố;

- Các thành viên là lãnh đạo đơn vị tham gia Tổ công tác có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách;

- Thực hiện đầy đủ công tác tổng hợp, báo cáo đột suất và định kỳ theo chỉ đạo tại Văn bản số 182/TB-VP ngày 25/12/2013 của UBND Thành phố.

2. Tổ công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm theo sự phân công của Tổ trưởng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực của Tổ công tác, Tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Kinh phí hỗ trợ của Tổ công tác (nếu có) thực hiện theo quy định và được bố trí thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Quy hoạch – Kiến trúc, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các ông (bà) có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP;  
(để báo cáo)
- Đ/c PCT Trần Xuân Việt;
- VP UBND: PCVP Ng. Ng. Sơn;  
NNNT, KT, TH;
- Lưu: VT, NNNT (Quang).

482

70

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Xuân Việt